TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-PT
Ngày 13 - 11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo
Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh
Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 1989 tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú xóm .., xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quang P và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con; không có tiền án, tiền sự; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Lê Đình B, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn .., xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

1. Ông Lê Đình T1, sinh năm 1945.

2. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1953.

3. Chị Trần Thị P, sinh năm 1991

4. Cháu Lê Đình Tuấn A, sinh ngày 17/9/2012

5. Cháu Lê Thị Bảo C, sinh ngày 26/01/2017

Chị Trần Thị P là người đại diện hợp pháp của các cháu Lê Đình Tuấn A và Lê Thị Bảo C.

Ông Lê Đình T1, bà Lê Thị T2, chị Trần Thị P ủy quyền cho anh Lê Đình S, sinh năm 1980 (văn bản ủy quyền ngày 02/4/2018)

Đều cư trú: thôn .., xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập:

1. Công ty cổ phần vận tải ô tô số ….

Địa chỉ: tổ .., phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Doanh nghiệp xây dựng X.

Địa chỉ: phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

3. Công ty TNHH dịch vụ vận tải và du lịch T.

Địa chỉ: thôn .., xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp năm 2011, là lái xe thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và du lịch T. Ngày 13/3/2018, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C – 115.. của Công ty chở tấm phôi carton từ huyện H, tỉnh Thanh Hóa đi Thái Bình. Anh Lê Đình B là phụ xe. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày đến Km 269 + 800 Quốc lộ 1A thuộc địa bàn thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Ninh Bình, H điều khiển xe với tốc độ khoảng 58km/h lưu thông cùng làn đường với xe buýt biển kiểm soát 35B – 008.. của Công ty cổ phần vận tải ô tô số .. do anh Phạm Hồng Q điều khiển, khoảng cách giữa hai xe là 10 - 15m. Lúc này phía trước xe buýt có xe ô tô tải biển kiểm soát 35N – 90.. của Doanh nghiệp xây dựng X do anh Trần Văn C điều khiển

đang xi nhan trái và dừng lại ở làn đường giáp giải phân cách để sang đường nên anh Q đã hãm phanh cho xe buýt đi chậm lại. H do không giữ khoảng cách an toàn với xe ô tô buýt, tốc độ lại lớn hơn nên khi thấy xe buýt hãm phanh, H hãm phanh giảm tốc độ từ 58km/h xuống còn 51km/h, đồng thời bật xi nhan trái và đánh lái di chuyển sang làn đường trong cùng giáp giải phân cách để tránh va chạm với xe buýt. Tuy nhiên khi xe vừa chuyển làn thì H phát hiện xe tải 35N - 9016 đang dừng chờ sang đường, lúc này khoảng cách giữa hai xe là 15 mét. Xe do H điều khiển khi đó đã đang di chuyển song song với xe buýt nên H giữ thẳng lái, đạp hết phanh và hô lên với anh B "không ổn rồi anh ơi". Do khoảng cách quá gần, tốc độ nhanh, trên xe chở hàng nặng nên xe của H không dừng ngay được mà rê trượt trên mặt đường, đâm thẳng vào đuôi xe tải 35N- 9016 làm kính chắn gió phía trước xe ô tô 36C-11582 bị vỡ. Khi nghe H hô lên, anh B nằm phía sau ghế lái nhổm người dậy, do kính chắn gió bị vỡ anh Bình bị bay người về phía trước ngã xuống mặt đường, lúc này xe ô tô 36C-115.. chưa dừng hẳn mà mất lái tiếp tục di chuyển về phía bên phải làm phần bánh xe phía trước bên trái của xe chèn lên cổ và vai phải của anh B, sau đó tiếp tục va chạm với phần đuôi xe bên trái của xe buýt 35B-00850 rồi dừng hẳn. Hậu quả anh Lê Đình B tử vong tại hiện trường. Anh Trần Văn C, anh Phạm Hồng Q là các lái xe liên quan đến vụ tai nạn và ông Hoàng Đình L là người lái xe ôm đứng ở bên đường trực tiếp chứng kiến sự việc và đều có ý kiến xác nhận sự việc nêu trên.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 016/2018/TT-TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bìnhkết luận về việc giám định tử thi Lê Đình B: "Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương. Chấn thương vùng cổ có dập vỡ đốt sống cổ C3-C7, dập nát tủy sống cổ. Chấn thương ngực kín có tụ máu và gẫy nhiều xương sườn.Đa vết thương phần mềm. Nguyên nhân chết: Chấn thương đốt sống cổ, dập vỡ đốt sống C3-C7, dập nát tủy sống cổ".

Sau khi sự việc sảy ra, Hoàng Văn H và Công ty T đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của anh Lê Đình B tổng số tiền 130.000.000 đồng. Công ty T không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền mà công ty đã bồi thường cho gia đình bị hại. Những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 24/8/2018 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/8/2018 bị cáo Hoàng Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ ốm đau thường xuyên, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng khoản điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn H cho UBND xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hoàng Văn H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục bị cáo Hoàng Văn H.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe một năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương, có điều kiện chăm sóc bố mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thừa nhận khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/3/2018 tại Km 269+800 Quốc lộ 1A thuộc địa bàn thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, bị cáo điều khiển xe ô tô tải BKS 36C- 115… lưu thông cùng chiều với xe buýt BKS35B-008… và xe tải BKS 35N- 90.. nhưng bị cáo không chú ý quan sát, không điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với mật độ giao thông và không chủ động giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước nên đã đâm vào đuôi xe tải BKS 35N- 9016 đang dừng chờ sang đường làm anh Lê Đình B là phụ xe đang ở trên ca bin xe 36C- 115… bị văng xuống đường, bánh xe phía trước bên trái xe 36C- 115… đè vào phần cổ và vai phải dẫn đến tử vong, xe 36C- 115… mất lái nên tiếp tục va chạm vào phần hông bên trái xe buýt 35B-008.. đi cùng chiều, thiệt hại về tài sản đối với các xe ô tô là 42.415.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn giữa các xe cơ giới làm chết một người. Do đó bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và phạt bị cáo một năm tù là không nặng. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ và tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết mới là bị cáo

có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bố đẻ đã già yếu không lao động được còn mẹ bị bệnh timnặng nên bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn H, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hoàng Văn H có

trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục bị cáo Hoàng Văn H.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/11/2018./.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao (1 bản)
- VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản)
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản)
- TAND huyện H (2 bản)
- VKSND huyện H (1 bản)
- CA huyện H (1 bản)
- Chi cục THADS huyện H (1 bản)
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản)
- Bị cáo (1 bản)
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Lưu hồ sơ (2 bản)
- Lưu tòa (1 bản)
- Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Thị Thảo